

Số: 260/2024/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B sinh năm 1981

Bị đơn: Anh Lại Văn H; sinh năm 1979

Đều HKTT: Xóm 15, thôn T, xã H, huyện M. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Lại Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị B và anh Lại Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Anh H, chị B đều trình bày có 02 con chung là Lại Chí C sinh ngày 06/02/2005 đã trưởng thành và tự lập, và cháu Lại Nguyễn

Hoàng Q sinh ngày 04/10/2007, hiện con chung đang ở với bố mẹ. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận, anh H đồng ý cho chị Ban tiếp tục nuôi cháu Q không đề nghị anh H trợ giúp cấp dưỡng nuôi con chung. cho đến khi các bên có thay đổi khác.

Anh H có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

Về Tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: anh và chị thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3./Án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị B tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và sung quỹ nhà nước 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa, được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Ban đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007906 ngày 11/6/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- UBND xã nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng